

Số/No.: 13.../2022/BC-TCSC

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 01 năm 2022

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
REPORT ON CORPORATE GOVERNANCE
(Năm 2021)
(Year 2021)

Kính gửi: – Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
– Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM
– Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

To: – The State Securities Commission
– The Hochiminh Stock Exchange
– The Hanoi Stock Exchange

- Tên công ty/Name of company: **CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN THÀNH CÔNG (TCSC)**
- Địa chỉ trụ sở chính/Address of head office: **Lầu 2, số 6 Hồ Tùng Mậu, P.NTB, Q.1, TP HCM**
- Điện thoại/Tel.: (028) 38270527 Fax: (028) 38218010 Email: info@tcsc.vn
- Vốn điều lệ/Charter capital: **1.009.799.820.000 đồng (Một ngàn không trăm lẻ chín tỷ bảy trăm chín mươi chín triệu tám trăm hai mươi ngàn đồng)**
- Mã chứng khoán/Stock symbol: **TCI**
- Mô hình quản trị công ty/Governance model: **Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Tổng Giám đốc/General Meeting of Shareholders, Board of Directors, Board of Supervisors, General Director.**
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: **Đã thực hiện/The implementation of internal audit: Implemented.**

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông/Activities of the General Meeting of Shareholders

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản)/ *Information on meetings and resolutions / decisions of the General Meeting of Shareholders (including the resolutions of the General Meeting of Shareholders adopted in the form of written comments):*

Stt No.	Số Nghị quyết/Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1.	Không số.	18/01/2021	Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các vấn đề theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản như sau: <ul style="list-style-type: none">- Thông qua chỉnh sửa bổ sung Điều lệ.- Thông qua việc ủy quyền HĐQT quyết định đầu tư và/hoặc thực hiện các giao dịch có giá trị bằng hoặc lớn hơn 50% tổng giá trị tài sản được ghi trong BCTC gần nhất của Công ty.

2.	Không số.	09/6/2021	<p>Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua các vấn đề sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2020 và chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu để tăng vốn điều lệ Công ty. - Thông qua thù lao của HĐQT, BKS năm 2020, 2021. - Thông qua báo cáo năm 2020 của Ban kiểm soát. - Thông qua báo cáo của HĐQT năm 2020 và Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2020. - Thông qua chỉ tiêu kinh doanh năm 2021. - Thông qua tờ trình lựa chọn công ty kiểm toán để kiểm toán năm 2021. - Thông qua chỉnh sửa bổ sung Điều lệ Công ty. - Thông qua chỉnh sửa bổ sung Quy chế nội bộ Quản trị Công ty. - Thông qua Quy chế hoạt động HĐQT. - Thông qua Quy chế hoạt động BKS. - Thông qua việc niêm yết cổ phiếu TCI lên SGDCK TP HCM.
----	-----------	-----------	---

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021) / Board of Directors (Annual report):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/Information about the members of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Directors members	Chức vụ/ Position (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành/ Independent member of the BoD, Non-executive member of the BoD)	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/HĐQT độc lập The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Directors	
			Ngày bổ nhiệm Date of appointment	Ngày miễn nhiệm Date of dismissal
1.	Ông/Mr. Nguyễn Đông Hải	Chủ tịch, TV.HĐQT không điều hành	21/6/2018	
2.	Ông/Mr. Nguyễn Đức Hiếu	Thành viên HĐQT điều hành	30/5/2020	
3.	Bà/Ms. Phạm Viết Lan Anh	Thành viên HĐQT không điều hành	30/5/2020	

2. Các cuộc họp HĐQT/Meetings of the Board of Directors:

Stt No.	Thành viên HĐQT/ Board of Director' member	Số buổi họp HĐQT tham dự/ Number of meetings attended by Board of Directors	Tỷ lệ tham dự họp/ Attendance rate	Lý do không tham dự họp/Reasons for absence
1.	Ông/Mr. Nguyễn Đông Hải	33	100%	
2.	Ông/Mr. Nguyễn Đức Hiếu	33	100%	
3.	Bà/Ms. Phạm Việt Lan Anh	33	100%	

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc/Supervising the Board of Management by the Board of Directors:

HĐQT thực hiện họp định kỳ hàng quý và đột xuất nhằm định hướng, chỉ đạo hoạt động điều hành Công ty đồng thời giám sát việc triển khai nghị quyết HĐQT của Tổng giám đốc và Ban điều hành một cách kịp thời, thường xuyên, liên tục và đầy đủ; cụ thể:

- Ban hành các Nghị quyết, chính sách, quy chế thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát và đảm bảo các hoạt động của Công ty được TGD&BDH điều hành hiệu quả, an toàn, tuân thủ đúng pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Chỉ đạo TGD&BDH các chủ trương lớn, phương hướng quan trọng thuộc thẩm quyền HĐQT. Giám sát quá trình thực hiện qua các báo cáo theo dõi tiến độ;
- Theo dõi, cập nhật định kỳ tình hình tài chính, quản lý điều hành, nhân sự, quản lý chi phí của công ty thông qua các báo cáo từ Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát.

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có)/ Activities of the Board of Directors' subcommittees (if any):

Không có.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2021)/ Resolutions/Decisions of the Board of Directors (Annual report):

Stt No.	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content
1.	01/2021/NQ-HĐQT	14/01/2021	- Thông qua kết quả thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm.

			- Thông qua phương án phân phối cổ phiếu TCI cổ đông không đăng ký mua hết trong đợt phát hành cho Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
2.	02/2021/NQ-HĐQT	21/01/2021	- Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
3.	03/2021/NQ-HĐQT	21/01/2021	- Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 và các chỉ đạo định hướng liên quan thực hiện kinh doanh trong năm 2021.
4.	03A/2021/NQ-HĐQT	21/01/2021	- Thông qua mức lương của Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Giám đốc Tài chính.
5.	04/2021/NQ-HĐQT	25/01/2021	- Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và việc phân bổ số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán cổ phiếu.
6.	05/2021/NQ-HĐQT	01/02/2021	- Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3, tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
7.	06/2021/NQ-HĐQT	04/02/2021	- Thông qua phương án phát hành trái phiếu doanh nghiệp lần 1 năm 2021.
8.	07/2021/NQ-HĐQT	08/02/2021	- Thông qua việc ký kết Hợp đồng đặt mua trái phiếu với Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3, tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
9.	08/2021/NQ-HĐQT	15/03/2021	- Thông qua triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 với ngày tổ chức họp dự kiến là 26/04/2021.
10.	09/2021/NQ-HĐQT	23/03/2021	- Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng Liên doanh Việt Nga – Chi nhánh TP.HCM.
11.	10/2021/NQ-HĐQT	12/04/2021	- Thông qua việc gia hạn và tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, với ngày tổ chức họp dự kiến là 09/06/2021.
12.	11/2021/NQ-HĐQT	28/04/2021	- Thông qua việc ký kết Hợp đồng với Công ty Cổ phần TM Bất động sản Sài Gòn 3, tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group.
13.	12/2021/NQ-HĐQT	10/05/2021	- Thông qua thẩm quyền duyệt cấp hạn mức bảo lãnh và hạn mức đầu tư tự doanh.
14.	12A/2021/NQ-HĐQT	14/05/2021	- Thông qua kết quả kinh doanh Quý 1 năm 2021 và các chỉ đạo định hướng thực hiện Quý 2/2021. - Thông qua chương trình và toàn bộ tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2021.

15.	13/2021/NQ-HĐQT	20/05/2021	- Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
16.	14/2021/NQ-HĐQT	31/05/2021	- Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
17.	15/2021/NQ-HĐQT	31/05/2021	- Thông qua việc thay đổi phương thức, địa điểm và tài liệu hợp ĐHCĐ thường niên năm 2021.
18.	16/2021/NQ-HĐQT	08/06/2021	- Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
19.	17/2021/NQ-HĐQT	10/06/2021	- Thông qua giao dịch vay vốn tại Ngân hàng có giá trị vượt 10% tổng tài sản Công ty.
20.	18/2021/NQ-HĐQT	22/06/2021	- Thông qua giá cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu. - Thông qua việc triển khai thực hiện phương án chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu và phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông.
21.	19/2021/NQ-HĐQT	06/07/2021	- Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam – Chi nhánh 4 TPHCM.
22.	19A/2021/NQ-HĐQT	06/08/2021	- Thông qua việc mua lại 50% số lượng trái phiếu trước hạn từ đợt phát hành Trái phiếu doanh nghiệp Lần 1 năm 2021.
23.	20/2021/NQ-HĐQT	09/08/2021	- Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh 06 tháng đầu năm 2021 và các chỉ đạo định hướng liên quan thực hiện kinh doanh 06 tháng cuối năm 2021.
24.	21/2021/NQ-HĐQT	09/08/2021	- Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
25.	22/2021/NQ-HĐQT	30/08/2021	- Thông qua việc triển khai chào bán cổ phiếu theo Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021. - Thông qua việc chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu và quyền mua cổ phiếu.
26.	23/2021/NQ-HĐQT	10/09/2021	- Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.

27.	24/2021/NQ-HĐQT	30/09/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc ký kết Hợp đồng tư vấn và đại lý phát hành trái phiếu với Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT. - Thông qua việc ký kết Hợp đồng đăng ký lưu ký trái phiếu với Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
28.	25/2021/NQ-HĐQT	30/09/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
29.	26/2021/NQ-HĐQT	04/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
30.	27/2021/NQ-HĐQT	04/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
31.	28/2021/NQ-HĐQT	18/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
32.	29/2021/NQ-HĐQT	20/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
33.	30/2021/NQ-HĐQT	28/10/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết, tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
34.	31/2021/NQ-HĐQT	05/11/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết, tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
35.	32/2021/NQ-HĐQT	10/11/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết, tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
36.	33/2021/NQ-HĐQT	15/11/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua kết quả thực hiện quyền mua cổ phiếu phát hành thêm. - Thông qua phương án phân phối cổ phiếu TCI cổ đông không đăng ký mua hết trong đợt phát hành cho Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.
37.	34/2021/NQ-HĐQT	07/12/2021	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc ký kết Hợp đồng thuê văn phòng với Công ty Cổ phần TM Bất động sản Sài Gòn 3,

			tổ chức cùng chịu chung sự kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group.
38.	35/2021/NQ-HĐQT	09/12/2021	- Thông qua việc vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP.HCM.
39.	36/2021/NQ-HĐQT	22/12/2021	- Thông qua việc cập nhật nội dung Điều lệ Công ty theo mức vốn điều lệ mới.
40.	37/2021/NQ-HĐQT	22/12/2021	- Thông qua việc triển khai thủ tục niêm yết cổ phiếu lên Sở giao dịch chứng khoán TP.HCM.

III. Ban kiểm soát (Báo cáo năm 2021)/Board of Supervisors (Annual report):

1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS)/ Information about members of Board of Supervisors:

Stt No.	Thành viên BKS <i>Members of Board of Supervisors</i>	Chức vụ <i>Position</i>	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên BKS <i>The date becoming/ceasing to be the member of the Board of Supervisors</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>
1.	Ông/Mr. Lê Ngọc Hùng	Trưởng ban	30/5/2020	Thạc sĩ QTKD/Tài chính Chứng chỉ Kế toán trưởng
2.	Ông/Mr. Nguyễn Thanh Tịnh	Thành viên	30/5/2020	Cử nhân CNTT
3.	Bà/Ms. Đoàn Thị Thu Sương	Thành viên	30/5/2020	Thạc sĩ Tài chính

2. Cuộc họp của BKS/Meetings of Board of Supervisors

Stt No.	Thành viên BKS/ Ủy ban Kiểm toán <i>Members of Board of Supervisors/ Audit Committee</i>	Số buổi họp tham dự <i>Number of meetings attended</i>	Tỷ lệ tham dự họp <i>Attendance rate</i>	Tỷ lệ biểu quyết <i>Voting rate</i>	Lý do không tham dự họp <i>Reasons for absence</i>
1.	Ông/Mr. Lê Ngọc Hùng	2	100%	100%	
2.	Ông/Mr. Nguyễn Thanh Tịnh	2	100%	100%	
3.	Bà/Ms. Đoàn Thị Thu Sương	2	100%	100%	

3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông/ *Supervising Board of Directors, Board of Management and shareholders by Board of Supervisors:*

- Ban kiểm soát thực hiện việc giám sát đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông thông qua cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT. Ngoài ra, hàng tháng Ban kiểm soát thực hiện xem xét báo cáo tài chính tự lập của Công ty. Trường hợp có thông tin hoặc kiểm tra thấy có bất thường, Ban kiểm soát thực hiện triệu tập cuộc họp chính thức để làm việc trực tiếp với Ban điều hành tại Công ty.
- Ngoài cuộc họp riêng của BKS, trong năm 2021, Ban kiểm soát còn giám sát kiểm phiếu việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản, tham gia cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và các cuộc họp định kỳ của Hội đồng quản trị.

4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác/*the coordination among the Board of Supervisors, the Board of Management, Board of Directors and other managers:*

Sự phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc điều hành theo các nhiệm vụ cụ thể của mình theo quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ Công ty và các quy định khác của Công ty. Cuộc họp định kỳ giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc cũng đồng thời là cuộc họp định kỳ hàng quý của Hội đồng quản trị. Nội dung cuộc họp định kỳ hàng quý bao gồm: báo cáo đánh giá tình hình, hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, kết quả đạt được, những vấn đề tồn tại cần khắc phục và các vấn đề phát sinh cần giải quyết khác (nếu có) của Công ty.

5. Hoạt động khác của BKS (nếu có)/ *Other activities of the Board of Supervisors (if any):*

Không có.

IV. Ban điều hành/Board of Management

STT No.	Thành viên Ban điều hành/ <i>Members of Board of Management</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm thành viên Ban điều hành/ <i>Date of appointment / dismissal of members of the Board of Management /</i>
1.	Ông/Mr. Nguyễn Đức Hiếu	21/08/1982	Thạc sĩ Tài chính	10/12/2018
2.	Ông/Mr. Trịnh Tấn Lực	25/01/1977	Thạc sĩ Tài chính	03/02/2020
3.	Bà/Ms. Nguyễn Thị Phương Thảo	16/11/1985	Thạc sĩ Tài chính	21/06/2018

V. Kế toán trưởng/*Chief Accountant*

Họ và tên <i>Name</i>	Ngày tháng năm sinh <i>Date of birth</i>	Trình độ chuyên môn nghiệp vụ <i>Qualification</i>	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm <i>Date of appointment/ dismissal</i>
Trần Thị Thúy Lan	20/05/1985	Cử nhân Kế toán Chứng chỉ kế toán trưởng	11/01/2016

VI. Đào tạo về quản trị công ty/ Training courses on corporate governance:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty/*Training courses on corporate governance were involved by members of Board of Directors, the Board of Supervisors, Director (General Director), other managers and secretaries in accordance with regulations on corporate governance:*

Các thành viên HĐQT là người cư trú, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành và Thư ký công ty đã và đang tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định. Trong đó, 2/3 thành viên HĐQT đã hoàn tất khóa đào tạo và có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty/*The list of affiliated persons of the public company (annual report) and transactions of affiliated persons of the Company*1. Danh sách về người có liên quan của công ty/*The list of affiliated persons of the Company:*

STT No.	Tên tổ chức/cá nhân <i>Name of organization/individual</i>	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) <i>Securities trading account (if any)</i>	Chức vụ tại công ty (nếu có) <i>Position at the Company (if any)</i>	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp <i>NSH No. *, date of issue, place of issue</i>	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ <i>Address</i>	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan <i>Time of starting to be affiliated person</i>	Thời điểm không còn là người có liên quan <i>Time of ending to be affiliated person</i>	Lý do <i>Reasons</i>	Mối quan hệ liên quan với công ty/ <i>Relationship with the Company</i>
1.	Nguyễn Đông Hải		CT. HĐQT			21/6/2018		Chủ tịch HĐQT từ 03/6/2020	
2.	Nguyễn Đức Hiếu	085C001379	TV. HĐQT & TGD			21/6/2018		Bổ nhiệm TV. HĐQT 30/5/2020	
3.	Phạm Viết Lan Anh	085C001096	TV. HĐQT			21/6/2018		Miễn nhiệm Trưởng BKS và bổ nhiệm	

								TV. HĐQT 30/5/20 20	
4.	Lê Ngọc Hùng	085C001 155	Trưởng BKS			30/5/2020		Bổ nhiệm 30/5/20 20	
5.	Nguyễn Thanh Tịnh	085C007 878	TV. BKS			30/5/2020		Bổ nhiệm 30/5/20 20	
6.	Đoàn Thị Thu Sương	085C000 113	TV. BKS			30/5/2020		Bổ nhiệm 30/5/20 20	
7.	Trịnh Tấn Lực	085C006 886	Phó Tổng Giám đốc			01/8/2017			
8.	Nguyễn Thị Phương Thảo	085C002 229	Giám đốc tài chính			21/6/2018			
9.	Trần Thị Thúy Lan		Kế toán trưởng			11/01/2016			

Ghi chú/Note: số Giấy NSH: số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH No.: ID card No./Passport No. (As for individuals) or Business Registration Certificate No., License on Operations or equivalent legal documents (As for organisations).*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ/ *Transactions between the Company and its affiliated persons or between the Company and its major shareholders, internal persons and affiliated persons.*

Không có.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát/ *Transaction between internal persons of the Company, affiliated persons of internal persons and the Company's subsidiaries in which the Company takes controlling power.*

Không có.

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác/ *Transactions between the company and other objects*

- 4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)/*Transactions between the Company and the company that its members of Board of Management, the Board of Supervisors, Director (General Director) have been founding members or members of Board of Directors, or CEOs in three (03) latest years (calculated at the time of reporting).*

STT No.	Giao dịch Transaction	Ghi chú Note
1.	TCSC phân phối cổ phiếu TCI cổ đông không đăng ký mua hết trong đợt phát hành cho Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.	
2.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị. Giá trị Hợp đồng: 70.000.000.000 đồng	
3.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3 (tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị). Giá trị Hợp đồng: 20.000.000.000 đồng.	
4.	TCSC ký kết Hợp đồng đặt mua trái phiếu với Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3 (tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị). Giá trị Hợp đồng: 20.000.000.000 đồng.	
5.	TCSC ký kết Hợp đồng với Công ty Cổ phần Thương mại Bất động sản Sài Gòn 3 (cùng chịu chung sự kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group). Giá trị Hợp đồng: 255.712.600 đồng.	
6.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị. Giá trị Hợp đồng: 40.000.000.000 đồng	
7.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị. Giá trị Hợp đồng: 50.000.000.000 đồng	
8.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị. Giá trị Hợp đồng: 50.000.000.000 đồng.	
9.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị. Giá trị Hợp đồng: 50.000.000.000 đồng.	
10.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị. Giá trị Hợp đồng: 35.000.000.000 đồng.	
11.	TCSC ký kết Hợp đồng tư vấn và đại lý phát hành trái phiếu và Hợp đồng đăng ký lưu ký trái phiếu với Công ty TNHH Đầu tư Sài	

	Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị.	
12.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị. Giá trị Hợp đồng: 50.000.000.000 đồng.	
13.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị. Giá trị Hợp đồng: 60.000.000.000 đồng.	
14.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị. Giá trị Hợp đồng: 120.000.000.000 đồng.	
15.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị. Giá trị Hợp đồng: 70.000.000.000 đồng.	
16.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị. Giá trị Hợp đồng: 60.000.000.000 đồng.	
17.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết, tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị. Giá trị Hợp đồng: 20.000.000.000 đồng.	
18.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết, tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị. Giá trị Hợp đồng: 60.000.000.000 đồng.	
19.	TCSC ký kết Hợp đồng vay vốn với bên cho vay là Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết, tổ chức có liên quan của Thành viên Hội đồng quản trị. Giá trị Hợp đồng: 38.000.000.000 đồng.	
20.	TCSC phân phối cổ phiếu TCI cổ đông không đăng ký mua hết trong đợt phát hành cho Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital, Công ty mẹ/tổ chức có liên quan của Thành viên HĐQT.	
21.	TCSC ký kết Hợp đồng thuê văn phòng với Công ty Cổ phần Thương mại Bất động sản Sài Gòn 3 (cùng chịu chung sự kiểm soát của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Sài Gòn 3 Group).	

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành/ *Transactions between the Company and the company that its affiliated persons with members of Board of Directors, Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers as a member of Board of Directors, Director (General Director or CEO).*

Không có.

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Giám đốc (Tổng Giám đốc) và người quản lý khác/ *Other transactions of the Company (if any) may bring material or non-material benefits for members of Board of Directors, members of the Board of Supervisors, Director (General Director) and other managers.*

Không có.

**VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (Báo cáo năm 2020)/
Share transactions of internal persons and their affiliated persons (Annual reports):**

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ/*The list of internal persons and their affiliated persons công ty / Transactions of internal persons and affiliated persons with shares of the Company*

stt No.	Họ tên Name	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) Securities trading account (if any)	Chức vụ tại công ty (nếu có) Position at the company (if any)	Số CMND /Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp ID card No./ Passport No., date of issue, place of issue	Địa chỉ liên hệ Address	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ Number of shares owned at the end of the period	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ Percentage of share ownership at the end of the period	Ghi chú Note
1.	Nguyễn Đông Hải		Chủ tịch HĐQT			0	0%	Bổ nhiệm Chủ tịch HĐQT ngày 03/6/2020
1.1	Nguyễn Đức Hùng					0	0%	Cha ruột
1.2	Trần Thị Vinh					0	0%	Mẹ ruột
1.3	Ngô Thúy Liên					0	0%	Mẹ vợ
1.4	Nguyễn Hùng Sơn					0	0%	Em ruột

C. P. H. H.

1.5	Nguyễn Hồng Ngọc					0	0%	Em dâu
1.6	Phùng Thị Trà Mi					0	0%	Vợ
1.7	Nguyễn Hải Long					0	0%	Con ruột
1.8	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital		Cổ đông lớn			38.446.299	77,67%	Ông Nguyễn Đông Hải là Tổng Giám đốc
1.9	Công ty Cổ phần Bông Bạch Tuyết					0	0%	Ông Nguyễn Đông Hải là TV HĐQT
1.10	Công ty CP Giày da & May mặc Xuất khẩu Legamex					0	0%	Ông Nguyễn Đông Hải là TV HĐQT
2.	Nguyễn Đức Hiếu		TV. HĐQT & TGD			0	0%	Bổ nhiệm TGD ngày 10/12/2018, TV. HĐQT ngày 30/5/2020
2.1	Nguyễn Văn Thanh					0	0%	Cha ruột



2.2	Lê Thị Xếp					0	0%	Mẹ ruột
2.3	Phạm Văn Quành					0	0%	Bố vợ
2.4	Đào Thị Thúy					0	0%	Mẹ vợ
2.5	Nguyễn Thị Bích Vân					0	0%	Chị ruột
2.6	Nguyễn Văn Kiên					0	0%	Anh ruột
2.7	Bùi Thị Vân					0	0%	Chị dâu
2.8	Nguyễn Văn Trung					0	0%	Anh ruột
2.9	Phùng Thị Thu Hằng					0	0%	Chị dâu
2.10	Phạm Thị Trung Chinh					0	0%	Vợ
2.11	Nguyễn Ngọc Anh Thư					0	0%	Con ruột

2.12	Nguyễn Đức Minh Khang					0	0%	Con ruột
3.	Phạm Viết Lan Anh		TV. HĐQT			0	0%	Miễn nhiệm TV. BKS và bổ nhiệm TV. HĐQT ngày 30/5/2020
3.1	Phạm Viết Châu					0	0%	Cha ruột
3.2	Nguyễn Thị Tiên					0	0%	Mẹ ruột
3.3	Lục Văn Đâm					0	0%	Cha chồng
3.4	Lê Thị Minh Châu					0	0%	Mẹ chồng
3.5	Phạm Viết Châu Anh					0	0%	Em ruột
3.6	Nguyễn Chí Long					0	0%	Em rể
3.7	Lục Tuấn Anh					0	0%	Chồng

3.8	Lục Minh Anh					0	0%	Con ruột
3.9	Công ty Cổ phần May Sài Gòn 3					0	0%	Bà Phạm Viết Lan Anh là Trưởng BKS
4.	Lê Ngọc Hùng		Trưởng BKS			0	0%	Bổ nhiệm ngày 30/5/2020
4.1	Lê Thị Ngọc Hồng					0	0%	Chị ruột
4.2	Huỳnh Kim Phúc					0	0%	Anh rể
4.3	Công ty cổ phần Long Hậu					0	0%	Ông Lê Ngọc Hùng là TV BKS
4.4	Công ty cổ phần Bông Bạch Tuyết					0	0%	Ông Lê Ngọc Hùng là Trưởng BKS
5.	Nguyễn Thanh Tịnh		TV. BKS			0	0%	Bổ nhiệm ngày 30/5/2020
5.1	Nguyễn Văn Minh					0	0%	Cha ruột

5.2	Huỳnh Thị Tư					0	0%	Mẹ ruột
5.3	Phạm Văn Nên					0	0%	Cha vợ
5.4	Phạm Thị Lan					0	0%	Mẹ vợ
5.5	Nguyễn Thị Thúy Triều					0	0%	Chị ruột
5.6	Nguyễn Bạch Thanh Tùng					0	0%	Anh rể
5.7	Nguyễn Thị Thanh Thảo					0	0%	Chị ruột
5.8	Thái Vĩnh Trường					0	0%	Anh rể
5.9	Nguyễn Thị Thanh Thùy					0	0%	Em ruột
5.10	Trần Quang Trí					0	0%	Em rể
5.11	Nguyễn Thị Thanh Trang					0	0%	Em ruột
5.12	Phạm Thị Hồng Duyên					0	0%	Vợ
5.13	Nguyễn Thanh Long					0	0%	Con ruột

5.14	Nguyễn Thanh Vân					0	0%	Con ruột
6.	Đoàn Thị Thu Sương		TV. BKS			0	0%	Bổ nhiệm ngày 30/5/2020
6.1	Đoàn Thanh Bình					0	0%	Cha ruột
6.2	Hồ Thị Ngọc Nương					0	0%	Mẹ ruột
6.3	Đoàn Duy Minh					0	0%	Em ruột
6.4	Nguyễn Minh Cường					0	0%	Chồng
6.5	Nguyễn Đoàn Minh Anh					0	0%	Con
6.6	Công ty cổ phần Bông Bạch Tuyết					0	0%	Bà Đoàn Thị Thu Sương là TV BKS
7.	Trịnh Tấn Lực		Phó TGD			3.000	0,006%	
7.1	Nguyễn Kim Ân					0	0%	Mẹ ruột

7.2	Trịnh Thanh Huyền					0	0%	Chị ruột
7.3	Nguyễn Bá Tùng					0	0%	Anh rể
7.4	Trịnh Thanh Thủy					0	0%	Chị ruột
7.5	Huỳnh Minh Tâm							Anh rể
7.6	Trịnh Tấn Phúc					0	0%	Anh ruột
7.7	Lê Thị Thanh Lang					0	0%	Chị dâu
7.8	Trịnh Tấn Đạt					0	0%	Em ruột

7.9	Nguyễn Thị Nga					0	0%	Vợ
7.10	Trịnh Khánh Ngân					0	0%	Con ruột
7.11	Trịnh Ứng Phong					0	0%	Con ruột
8.	Nguyễn Thị Phương Thảo		Giám đốc tài chính			0	0%	
8.1	Nguyễn Văn Loan					0	0%	Cha ruột
8.2	Nguyễn Thị Thu Thủy					0	0%	Mẹ ruột
8.3	Nguyễn Trung Hiếu					0	0%	Em ruột
8.4	Phạm Phương Linh					0	0%	Con
8.5	Công ty CP May Da Sài Gòn					0	0%	Bà Nguyễn Thị Phương Thảo là Kế toán trưởng

9.	Trần Thị Thúy Lan		Kế toán trưởng			0	0%	
9.1	Trần Văn Đạt					0	0%	Cha ruột
9.2	Phạm Thị Ba					0	0%	Mẹ ruột
9.3	Hoàng Dương Tuấn					0	0%	Cha chồng
9.4	Nguyễn Thị Hồng Minh					0	0%	Mẹ chồng
9.5	Trần Văn Châu					0	0%	Em ruột
9.6	Trần Thị Thúy Anh					0	0%	Em dâu
9.7	Trần Văn Tuấn					0	0%	Em ruột
9.8	Trần Thị Thúy Hương					0	0%	Em ruột

9.9	Lê Minh Khánh Hưng					0	0%	Em rể
9.10	Hoàng Minh Hiếu					0	0%	Chồng
9.11	Hoàng Nhật Huy					0	0%	Con ruột

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty/ *Transactions of internal persons and affiliated persons on shares of the company:*

Stt No.	Người thực hiện giao dịch <i>Transaction executor</i>	Quan hệ với người nội bộ <i>Relationship with internal persons</i>	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ <i>Number of shares owned at the beginning of the period</i>		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ <i>Number of shares owned at the end of the period</i>		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...) <i>Reasons for increasing, decreasing (buying, selling, converting, rewarding, etc.)</i>
			<i>Số cổ phiếu Number of shares</i>	<i>Tỷ lệ Percentage</i>	<i>Số cổ phiếu Number of shares</i>	<i>Tỷ lệ Percentage</i>	
1	Công ty TNHH Đầu tư Sài Gòn 3 Capital	Ông Nguyễn Đông Hải – TGD	24.946.300	69,3%	64.791.936	64,16%	Mua theo phương án phát hành cổ phiếu của Công ty và bán giảm tỷ lệ sở hữu
2	Công ty TNHH Sài Gòn 3 Jean	Bà Phạm Việt Lan Anh – Phó TGD	0	0%	3.000.000	2,97%	Mua tăng tỷ lệ sở hữu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác/ *Other significant issues:* Không có.

Nơi nhận:

/Recipients:

- UBCKNN; SGDCK

- Lưu: VT

/Archived:

**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

(Sign, full name and seal)



NGUYỄN ĐÔNG HẢI

